

Số: 03 /KH-UBND

Lạc Hồng, ngày 9 tháng 1 năm 2023

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước xã Lạc Hồng năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 03/01/2023 của UBND huyện về cải cách hành chính nhà nước huyện Văn Lâm năm 2023; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 10/02/2022 của UBND xã về cải cách hành chính nhà nước xã Lạc Hồng giai đoạn 2021-2025. Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) xã Lạc Hồng năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 2/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về CCHC nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên năm 2023; Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện về cải cách hành chính nhà nước huyện Văn Lâm giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 03/01/2022 của UBND huyện về cải cách hành chính nhà nước huyện Văn Lâm năm 2023; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 10/02/2022 của UBND xã về cải cách hành chính nhà nước xã Lạc Hồng giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

a) Cán bộ, công chức UBND xã nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên trên cơ sở tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương mình để triển khai thực hiện. Các nội dung CCHC phải được triển khai đồng bộ; xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

b) Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; đảm bảo nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

c) Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm, ưu điểm, kết quả đạt được trong CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương giai đoạn vừa qua; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý hành chính nhà nước.

II. MỤC TIÊU

Không ngừng nâng cao kết quả Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI). Mức độ hài lòng của người



dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cao hơn năm 2022.

1. Cải cách thể chế

a) 100% các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do xã ban hành đảm bảo trình tự, thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật.

b) 100% các văn bản QPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

c) 100% văn bản QPPL được kiểm tra tình hình thực hiện; rà soát hệ thống hóa và sửa đổi bổ sung kịp thời khi có sự thay đổi quy định của cơ quan, có thẩm quyền và tình hình thực tế tại địa phương.

d) 100% các quyết định của UBND xã đảm bảo hiệu lực, hiệu quả và được kiểm tra kịp thời, theo dõi thường xuyên sau khi được ban hành.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Trên 85% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn; phần đầu 70% hồ sơ TTHC trả kết quả trước hạn.

b) Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực được hình thành từ năm 2006 đến năm 2021 theo đúng lộ trình đề ra tại Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh và hướng dẫn của cấp trên.

c) Phần đầu mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC cũng như giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng đạt tỷ lệ cao.

d) 100% hồ sơ TTHC giải quyết ở xã được cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của huyện, tỉnh. 100% hồ sơ TTHC phát sinh giữa các cơ quan, tổ chức có đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và sử dụng dịch vụ bưu chính công ích.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

a) Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

4. Cải cách chế độ công vụ.

a) Thực hiện, sắp xếp cơ cấu công chức đúng theo Danh mục vị trí việc làm được phê duyệt tại 100% các cơ quan hành chính nhà nước cấp địa phương.

b) 100% cán bộ, công chức thực hiện trao đổi công việc hoàn toàn trên môi trường mạng.

c) 100% cán bộ, công chức các xã đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục nâng cao hiệu quả trong việc phân bổ và sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, trong đó từng bước giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển, nâng cao hiệu quả chi ngân sách

Thực hiện công khai minh bạch dự toán ngân sách nhà nước, các thủ tục cấp quyết toán kinh phí theo đúng quy định tại thông tư 343/2016/TT-BTC và thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính

Đảm bảo chi cho con người, thường xuyên theo đúng chế độ định mức.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ theo quy định bởi chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật) theo quy định.

b) 80% công tác báo cáo, các chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo UBND xã (không bao gồm nội dung mật) được tạo lập, cập nhật, lưu giữ, trên hệ thống.

c) Thực hiện chuẩn hóa 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã (đối với các danh mục thủ tục hành chính chưa được chuẩn hóa) để cung cấp trên cổng Dịch vụ công huyện.

e) Các thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn phần (dịch vụ công trực tuyến mức độ 4) trên cổng Dịch vụ công huyện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Thể chế hóa các quy định của Hiến pháp về quyền con người, quyền công dân, quyền và nghĩa vụ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội, xã hội - nghề nghiệp.

b) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng quy trình, đảm bảo tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.

c) Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

d) Thực hiện theo dõi, đôn đốc tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật ở địa phương.

e) Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Công bố, phê duyệt kịp thời TTHC và quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn xã.

b) Bảo đảm thực hiện công khai kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về TTHC để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

c) Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC (cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện,... đối với các TTHC đang là rào cản, gây khó khăn, tốn kém chi phí người dân, doanh nghiệp trong tuân thủ TTHC).

d) Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đối với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

e) Triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, TTHC.



f) Triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

g) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Thực hiện việc xin lỗi cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đối với các trường hợp hồ sơ trễ hẹn do lỗi của cơ quan hành chính nhà nước và giải trình lý do.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy bên trong theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo phù hợp với quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

b) **Bổ** trí đúng người đúng việc nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu và hiệu quả trong công việc chuyên môn. Chấm dứt tình trạng chồng chéo về chức năng nhiệm vụ, bảo đảm một việc chỉ do một công chức chủ trì, chịu trách nhiệm chính để phù hợp với nội dung phân cấp, phân ngành, lĩnh vực. Hoàn thiện các quy định của pháp luật để thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền nhằm phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

c) Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương sáu khoá XII về việc tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm theo quy định.

d) Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức để giảm số biên chế cho phù hợp với số biên chế do tỉnh giao và phù hợp với tình hình của xã; thực hiện việc giao biên chế năm 2023 phù hợp với vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan trong xã theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, hạng viên chức theo chức danh nghề nghiệp; khung năng lực cho từng vị trí việc làm để làm căn cứ xác định biên chế đúng, đủ của từng cơ quan, tổ chức để chuẩn hóa vị trí việc làm của từng công chức, viên chức đảm bảo theo quy định.

b) Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức. Hoàn thiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; xây dựng và ban hành quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

c) Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm. Thay đổi phương pháp, hình thức tổ chức các lớp đào tạo ngắn hạn,

chuyên đề theo xu hướng hiện đại, trực tuyến, tăng cường trải nghiệm thực tế. Nâng cao năng lực, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cấp lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị có hợp tác, làm việc với đối tác quốc tế, doanh nghiệp nước ngoài.

d) Thực hiện các quy định về điều kiện tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền theo quy định.

đ) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động thực thi công vụ như: Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý công chức, viên chức; kiểm tra công vụ qua hệ thống thông tin... nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm khách quan, công bằng và góp phần phòng, chống tiêu cực.

5. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

b) Thường xuyên cập nhật các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực trên địa bàn xã; các thông tin về tiềm năng thế mạnh, định hướng thu hút chính sách ưu đãi đầu tư, các thông tin tuyên truyền về các ngành, lĩnh vực ưu tiên kêu gọi đầu tư trên các kênh thông tin điện tử xã và các kênh thông tin khác.

c) Tiếp tục thực hiện theo quy định cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hoá gia đình, văn hoá thể dục, thể thao; chú trọng đổi mới cơ chế tài chính của các cơ sở giáo dục, đào tạo, y tế công lập theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch.

d) Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các ban ngành đoàn thể để thực hiện có hiệu quả cơ chế phân cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động.

e) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi của xã.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 bảo đảm đúng lộ trình, đồng bộ, thống nhất, phát huy hiệu quả, thực chất.

b) Rà soát, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết TTHC trên cơ sở hợp nhất Cổng Dịch vụ công.



c) Hoàn thiện phần mềm quản lý văn bản điều hành để bảo đảm thông suốt trong việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

d) Tăng cường sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp giữa Ủy ban nhân dân xã với UBND tỉnh, huyện.

đ) Đảm bảo hầu hết cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử công vụ để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử một cách có hiệu quả trong nội bộ từng cơ quan và giữa các cơ quan nhà nước với nhau.

e) Thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ theo đúng tiến độ nhằm từng bước đạt được các mục tiêu của Đề án "Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025".

(Nhiệm vụ cụ thể theo Phụ lục đính kèm).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng UBND xã

a) Chủ trì, phối hợp các công chức chuyên môn tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách TTHC; chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC; Bộ phận một cửa cấp xã; nhiệm vụ do UBND, huyện, Chủ tịch huyện giao; xây dựng, thực hiện chính quyền điện tử; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001: 2015; triển khai thực hiện do lường mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế; khám bệnh, chữa bệnh và nhiệm vụ công tác văn thư, lưu trữ.

b) Chủ trì, phối hợp với các công chức chuyên môn triển khai hoạt động kiểm soát TTHC tại các bộ phận công chức thuộc UBND xã.

c) Phối hợp với Công chức Văn hóa - thông tin tham mưu, thực hiện việc chính quyền điện tử, chính quyền số.

5. Công chức Tư pháp

Tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế. Chủ trì triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức.

6. Công chức Tài chính

a) Tham mưu và chịu trách nhiệm trước chủ tịch UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách tài chính công. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

b) Hướng dẫn các công chức chuyên môn trong việc lập dự toán ngân sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC đảm bảo theo quy định.

c) Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC của xã theo kế hoạch.

7. Công chức Văn hóa - Thông tin

Tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND huyện kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện

tử, chính quyền số; công tác tuyên truyền về CCHC; phân cấp quản lý nhà nước về phát thanh, tuyên truyền.

8. Khối nhà trường

Chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

9. Đài truyền thanh xã

Xây dựng các tin bài tuyên truyền về CCHC để tăng cường tuyên truyền các nội dung về CCHC nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác CCHC; biểu dương những điển hình tiên tiến, nhân tố mới đồng thời đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, các hiện tượng tiêu cực trong triển khai, thực hiện công tác CCHC.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước xã Lạc Hồng năm 2023, đề nghị cán bộ, công chức và đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, kịp thời phản ánh về Công chức VP TK để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (để báo cáo);
- Phòng Nội vụ huyện;
- Thường trực ĐU;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- 3 nhà trường trên địa bàn xã;
- Đài TT xã;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Tuyên

NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH XÃ LẠC HỒNG NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số **03/KH-UBND** ngày 9 / 1 /2023 của UBND xã Lạc Hồng)

Phụ lục



STT	1- Nhiệm vụ cụ thể	2- Hoạt động	3- Kết quả/Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
1	Chỉ đạo việc triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước của Chính phủ và của các Bộ, ngành Trung ương giai đoạn 2021-2030, của tỉnh, huyện, xã giai đoạn 2021-2025 bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ	Xây dựng các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ CCHC	Kế hoạch	UBND xã	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan.	Thường xuyên
		Thực hiện chấn chỉnh, quy trách nhiệm khi phát hiện tồn tại, hạn chế	Cuộc họp chấn chỉnh, đánh giá trách nhiệm			
2	Triển khai đánh giá, xác định Chi số CCHC hàng năm của UBND xã	Triển khai áp dụng thực hiện Chi số CCHC	Cuộc họp triển khai áp dụng			Quý I/2023
		Triển khai xác định mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của UBND xã	Danh sách điều tra	UBND xã	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Khi có hướng dẫn của tỉnh, huyện
		Tổ chức triển khai công tác tự chấm điểm Chi số	Báo cáo tự đánh giá chấm			Khi có hướng dẫn của tỉnh,
3	Tăng cường công tác tuyên truyền về cải cách hành chính bằng các hình thức thiết thực, phong phú, đa dạng, hiệu quả.	Xây dựng các chương trình, kế hoạch tuyên truyền.	Kế hoạch.	Công chức VH-XH	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Tháng 01/2023
		Tham gia các lớp tập huấn CCHC	Danh sách tham gia lớp tập huấn	UBND huyện		Theo Kế hoạch của cấp trên
		Phát triển các hình thức tuyên truyền	Tin bài	Công chức VH-XH	Đài truyền thanh xã	Thường xuyên

STT	1- Nhiệm vụ cụ thể	2- Hoạt động	3-Kết quả/Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
4	Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện CCHC, kịp thời chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế	Thực hiện kiểm tra trực tiếp	Cuộc họp kiểm tra	UBND xã	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Quý III, IV/2023
5	Đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC; chú trọng áp dụng khoa học công nghệ và công nghệ thông tin trong cơ quan.	Đánh giá thực tế nhiệm vụ	Phiếu đánh giá cán bộ, công chức	UBND xã	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Tháng 12/2023
II Cải cách thể chế						
1	Triển khai, thể chế hóa các văn bản quy định về quyền con người, quyền công dân, quyền và nghĩa vụ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội.	Tham gia sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản QPPL do HĐND và UBND các cấp ban hành trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khắc phục tình trạng tranh chấp, khiếu kiện, tham nhũng, lãng phí, đảm bảo công khai minh bạch việc quản lý, sử dụng đất công.	Báo cáo	Công chức Tư pháp	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Năm 2023

STT	1- Nhiệm vụ cụ thể	2- Hoạt động	3- Kết quả/Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
2	Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng quy trình, đảm bảo tính khả thi, hợp hiến hợp pháp và thống nhất trong hệ thống pháp luật; lấy ý kiến các chuyên gia, ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội đảm bảo minh bạch, nhất quán và phù hợp với tình hình thực tế địa phương	Phối hợp các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình xin ý kiến xây dựng dự thảo văn bản QPPL	Hội nghị; Công văn tham gia ý kiến	Công chức Tư pháp	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Thường xuyên
3	Rà soát và hệ thống hóa các văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương	Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL Thực hiện tự kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL	Kế hoạch của UBND xã Báo cáo theo dõi thi hành pháp luật	Công chức Tư pháp Công chức Tư pháp	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Quý I/2023 Năm 2023
		Xây dựng và tham mưu Chủ tịch UBND xã công bố văn bản hết hiệu lực, ngưng toàn bộ hoặc một phần	Quyết định của Chủ tịch UBND xã	Công chức Tư pháp		Năm 2023

STT	1- Nhiệm vụ cụ thể	2- Hoạt động	3-Kết quả/Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
4	Thực hiện theo dõi, đôn đốc tình hình ban hành các văn bản QPPL	Xây dựng văn bản của UBND xã về công tác theo dõi, thi hành pháp luật Đánh giá tình hình phổ biến pháp luật, tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân	Báo cáo theo dõi thi hành pháp luật	Công chức Tư pháp	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Năm 2023
5	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng trong phân biện và giám sát thi hành pháp luật	Tổ chức tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật tới người dân, tổ chức và doanh nghiệp	Công văn, Kế hoạch	Công chức Tư pháp	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Thường xuyên
III Cải cách thủ tục hành chính						
1	Công bố, phê duyệt kịp thời quy trình nội bộ giải quyết TTHC của cấp xã	Trình chủ tịch UBND xã Quyết định công bố, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC	Quyết định công bố, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC	Văn phòng UBND xã	Các công chức chuyên môn, ban, ngành, đoàn thể liên quan	Quý II/2023

STT	1- Nhiệm vụ cụ thể	2- Hoạt động	3-Kết quả/Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
2	Bảo đảm thực hiện công khai, kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về TTHC để tạo điều kiện thuận lợi cho cả nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC	Công khai kịp thời TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã trên Cổng thông tin điện tử xã	Sử dụng chức năng kết nối, liên kết trên Cổng thông tin điện tử do UBND xã quản lý, sử dụng với danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã trên Cổng dịch vụ công và Hệ thông thôn tin một cửa xã	Văn phòng UBND xã	Các công chức chuyên môn, ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
3	Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC (cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện các TTHC đang là rào cản, tồn kém chi phí người dân, doanh nghiệp...)	Tham mưu UBND xã và phối hợp với các cấp ban hành các văn bản rà soát, đơn giản hóa TTHC	Văn bản rà soát, đánh giá TTHC	Văn phòng UBND xã	Văn phòng UBND xã	Theo thời gian tại Kế hoạch của UBND tỉnh, UBND huyện
		Thực hiện công khai, kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về TTHC tại Bộ phận một cửa UBND xã	Các TTHC được công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định tại Bộ phận một cửa UBND xã	Văn phòng UBND xã, Bộ phận Một cửa UBND xã	Các công chức chuyên môn, ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
		Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC	Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC; Phương án đơn giản hóa TTHC.	Văn phòng UBND xã	Các công chức chuyên môn, ban, ngành, đoàn thể liên quan	Theo thời gian tại Kế hoạch của UBND tỉnh, UBND huyện

STT	1- Nhiệm vụ cụ thể	2- Hoạt động	3- Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
4	Tự kiểm tra, đánh giá định kỳ, đột xuất về công tác kiểm soát TTHC	<p>Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC</p> <p>Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá</p>	Kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá công tác kiểm soát TTHC	Văn phòng UBND xã	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Quý I/2023
5	Triển khai Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách TTHC, kiểm soát TTHC	Hoàn thiện các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách TTHC, kiểm soát TTHC	Văn bản quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị	UBND xã	Công chức VP-TK, các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Quý IV/2023

STT	1- Nhiệm vụ cụ thể	2- Hoạt động	3- Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
6	Triển khai có hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính; quyết liệt phê bình, kiểm điểm cán bộ, công chức, người đứng đầu cơ quan không giải quyết dứt điểm phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức	Hoàn thiện các văn bản quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, TTHC Tổ chức tiếp nhận và chuyển xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính	Văn bản hành chính quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính	Văn phòng UBND xã	Các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Quý IV/2022
7	Triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.	Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh.	Các nhiệm vụ theo Kế hoạch được thực hiện và hoàn thành đúng tiến độ đề ra	UBND xã	Các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Từ năm 2021 đến hết năm 2025 và các năm tiếp theo.

STT	1- Nhiệm vụ cụ thể	2- Hoạt động	3- Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
8	Triển khai thực hiện TTHC trên môi trường điện tử dựa trên dữ liệu số	Rà soát, lập danh sách TTHC đủ điều kiện thực hiện trên môi trường điện tử trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Danh sách, Tờ trình theo quy định	Văn phòng UBND xã, Các công chức chuyên môn.	Các cá nhân, tổ chức có liên quan	Thường xuyên
9	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông	Phối hợp với các cấp, ngành nâng cấp hệ thống thông tin một cửa điện tử xã đảm bảo tính năng về công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC	Công định vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử được nâng cấp	UBND xã	Các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Quý II/2023
10	Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa cán bộ, công chức; Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thực hiện việc xin lỗi cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đối với trường hợp hồ sơ trễ hẹn do lỗi của cơ quan hành chính nhà nước và giải trình lý do	Tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã quán triệt, chỉ đạo về trách nhiệm phối hợp giữa cán bộ, công chức; Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thực hiện việc xin lỗi cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đối với trường hợp hồ sơ trễ hẹn do lỗi của cơ quan hành chính nhà nước và	Văn bản của UBND xã; Chủ tịch UBND xã	Văn phòng UBND xã	Các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Thường xuyên

STT	1- Nhiệm vụ cụ thể	2- Hoạt động	3-Kết quả/Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
11	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn phần và một phần với các TTHC (thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã) đủ điều kiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC xã đảm bảo tích hợp trên Cổng dịch vụ công tỉnh.	Triển khai cung cấp 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã đủ điều kiện cung ứng toàn phần và một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ	Văn bản triển khai của UBND xã; Kết quả triển khai	Văn phòng UBND xã	Các công chức chuyên môn, các ban, ngành đoàn thể liên quan	Thường xuyên
12	Chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND giao và phối hợp chặt chẽ giữa các cán bộ, công chức trong việc triển khai nhiệm vụ.	Triển khai thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức chuyên môn	Báo cáo thực hiện nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thực hiện hàng Qu
IV Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước						
1	Tiếp tục tổ chức, kiện toàn và sắp xếp bộ máy cán bộ, công chức xã đảm bảo theo quy định	Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy cán bộ, công chức đảm bảo đúng quy định	Văn bản đề nghị	UBND xã	Văn phòng UBND xã	Năm 2023

STT	1- Nhiệm vụ cụ thể	2- Hoạt động	3- Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
2	Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức phù hợp với vị trí việc làm theo quy định	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập và triển khai Nghị định số 120/202/NĐ-CP của Chính phủ	Báo cáo	UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
3	Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo tinh thần các Nghị quyết: số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu của BCH Trung ương Đảng khóa XII	Thực hiện đúng quy định về biên chế công chức và người làm việc hưởng lương từ NSNN trong cơ quan hành chính nhà nước	Văn bản đề nghị	UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
4	Thường xuyên tự kiểm tra việc thực hiện các quy định của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác tổ chức bộ máy, biên chế	Báo cáo kết quả thực hiện	Báo cáo	UBND xã		Thường xuyên
		Kiểm nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát hiện sau kiểm tra	Kết luận kiểm tra cấp có thẩm quyền	Cấp trên		

STT	1- Nhiệm vụ cụ thể	2- Hoạt động	3- Kết quả/Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
V	Cải cách chế độ công vụ					
1	Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí, việc làm, khung năng lực đảm bảo đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu	Rà soát, đánh giá, bổ sung hoàn thiện các tiêu chí về vị trí, việc làm	Đề án sắp xếp cán bộ, công chức	UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền
2	Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.	Rà soát, đánh giá lại phương pháp, quy trình hiện tại, nêu ra những tồn tại, vướng mắc	Văn bản triển khai	UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
3	Cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng năng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức. Nâng cao năng lực, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, công chức, nhất là cấp lãnh đạo, quản lý tại cơ quan	Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức	Văn bản, chứng chỉ	Cấp trên	UBND xã	Khi có văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền
4	Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động thực thi công vụ như: Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý cán bộ, công chức.			Cấp trên	UBND xã	Thường xuyên

STT	1- Nhiệm vụ cụ thể	2- Hoạt động	3- Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
5	Thường xuyên thực hiện công tác tự kiểm tra công tác sử dụng cán bộ, công chức, tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh	Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá	Kế hoạch, báo cáo	UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
6	Thực hiện quản lý, sử dụng và khai thác phần mềm quản lý cán bộ, công chức	Sử dụng và khai thác phần mềm quản lý cán bộ, công chức	Báo cáo	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Quý IV/2023
VI Cải cách tài chính công						
1	Tăng cường chi đạo đầy nhanh tiến độ, hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công	Kiểm tra, theo dõi và trình cấp có thẩm quyền thực hiện tháo gỡ khó khăn trong giải ngân vốn	Văn bản đề nghị	UBND xã	Công chức Tài chính-KT	Thường xuyên
2	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	Thực hiện điều chỉnh dự toán, quyết toán, thực hiện quy trình nội bộ	Báo cáo, Quyết định, Công văn	Công chức Tài chính-KT	Các công chức có liên quan	Khi có văn bản chỉ đạo
3	Ban hành quy định về quản lý công sản đảm bảo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công	Tham mưu văn bản về quản lý tài sản công	Quyết định, văn bản triển khai	Công chức Tài chính-KT	Các công chức có liên quan	Sau khi có các quy định

STT	1 - Nhiệm vụ cụ thể	2- Hoạt động	3- Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
4	Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công đảm bảo đúng quy định	Tham mưu văn bản về quản lý tài sản công	Quyết định	Công chức Tài chính-KT	Các công chức có liên quan	Sau khi có các quy định
5	Công khai tài chính (Công khai dự toán ngân sách 2023; công khai số liệu thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (6 tháng, năm); công khai quyết toán ngân sách nhà nước 2022...)	Thực hiện đăng tải trên Trang thông tin điện tử xã, các phương tiện thông tin đại chúng các văn bản, báo cáo kết quả thực hiện được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Nghi quyết, Quyết định, tin đăng tải	Công chức Tài chính-KT	Các công chức có liên quan	Thường xuyên
VII Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số						
1	Duy trì Cổng thông tin điện tử xã	Duy trì dữ liệu hoạt động ổn định Cổng thông tin điện tử xã		Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
2	Giao ban trực tuyến giữa UBND tỉnh, UBND huyện và UBND xã	Duy trì mạng WAN ổn định; đường truyền phòng họp giao ban trực tuyến	Báo cáo, đường truyền	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
3	Đảm bảo hoạt động của các Hệ thống thông tin dùng chung của xã (Hệ thống dịch vụ công và một cửa điện tử xã; Hệ thống quản lý văn bản...)	Duy trì và nâng cấp các CNTT dùng chung đảm bảo hoạt động ổn định	Báo cáo, đường truyền	Công chức Văn hóa - xã hội	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
4	Đánh giá an toàn thông tin mạng, đảm bảo an toàn an ninh mạng tại UBND xã	Rà soát, kiểm tra theo các tiêu chí chuẩn an toàn thông tin mạng	Báo cáo	Công chức Văn hóa - xã hội	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên

STT	1- Nhiệm vụ cụ thể	2- Hoạt động	3- Sản phẩm	4- Chủ trì	5- Phối hợp	6- Thời gian
5	Đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, huyện, xã	Rà soát, đôn đốc việc cung cấp thông tin	Báo cáo, công văn đôn đốc	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
6	Triển khai vận hành Hệ thống thông tin báo cáo có tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, huyện khi được triển khai	Gửi các báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh, huyện	Hệ thống thông tin báo cáo	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền
7	Chính lý tài liệu lưu trữ giấy còn tồn đọng và tạo lập cơ sở dữ liệu hồ sơ, tài liệu giấy đã được chính lý hoàn chỉnh tại UBND xã	Thực hiện hoạt động chính lý (thu thập, phân loại, sắp xếp, biên mục...) xây dựng kế	Hồ sơ, tài liệu hoàn chỉnh có thời hạn bảo quản cụ thể và vĩnh viễn	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên
8	Quản lý tài liệu lưu trữ điện tử tại Lưu trữ cơ quan, bảo đảm xác thực, an toàn, bảo mật thông tin, tổ chức sử dụng hiệu quả tài liệu điện tử hình thành trong quá trình hoạt động của	Thu nộp, bảo quản tài liệu điện tử	Kho lưu trữ điện tử cơ quan	Văn phòng UBND xã	Cán bộ, công chức xã và các ban, ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên